

Số: 20/2021/QĐST-DS

Vĩnh Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST-DS, ngày 21 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Thị L , sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số nhà 146 ấp G , xã H , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: - Ông Dương Văn M , sinh năm 1958.

- Bà Lương Kim C , sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số nhà 33 ấp G , xã H , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Ông Thị L và vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C cùng thống nhất là vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C còn nợ của bà L số tiền là 2.577.000.000đ (hai tỷ năm trăm bảy mươi bảy triệu đồng).

Vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Ông Thị L số tiền 2.577.000.000đ (hai tỷ năm trăm bảy mươi bảy triệu đồng) cụ thể là cách mỗi 6 tháng trả một lần với số tiền là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng); lần đầu tiên là ngày 22/9/2021, trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), những lần

tiếp theo cách lần trước liền kề là 6 tháng; thanh toán cho đến khi dứt điểm số nợ nêu trên.

Trường hợp vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên và bà Ong Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C còn phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Là 41.770.000đ (bốn mươi một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) do bà Ong Thị L và vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C liên đới cùng chịu như sau:

+ Bà Ong Thị L chịu là 20.885.000đ (hai mươi triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng), nhưng do bà Ong Thị L là người cao tuổi có đơn xin được miễn tiền án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

+ Vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C liên đới chịu là 20.885.000đ (hai mươi triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng), nhưng do vợ chồng ông Dương Văn M – bà Lương Kim C là người cao tuổi có đơn xin được miễn tiền án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND TXVC;
- THADS TXVC;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

VÕ THỊ HIẾU